

## CĂN BẢN THUYẾT NHẤT THIẾT HỮU BỘ BÍ SÔ NI TỶ NẠI DA

### QUYỂN 4

#### *Học Xứ Thứ Ba:* **ĐOẠN MẠNG NGƯỜI**

Thế tôn ở trong rừng Đại giá bên bờ sông Thắng huệ thành Quảng nghiêm, lúc đó Phật nói diệu pháp cho bốn chúng nghe, khen ngợi pháp quán bất tịnh và khuyên bốn chúng nên tu pháp quán bất tịnh, vì nêu tu pháp quán này nhiều sẽ được quả lợi lớn. Các Bí-sô nghe rồi liền tu pháp quán bất tịnh, sau khi tu quán liền nơi thân máu mủ này sanh tâm nhàm lìa, có người cầm dao tự sát, có người uống thuốc độc, có người dùng dây thắt cổ, có người từ gành núi cao lao mình xuống hoặc lần lượt hại lẫn nhau... cho nên chúng Bí-sô ngày càng giảm bớt. Phật bèn hỏi A Nan-đà nguyên do, A Nan-đà đem việc trên bạch Phật, Phật do nhân duyên này nhóm họp các Bí-sô hỏi rằng: “Các thầy thật đã lần lượt dạy bảo giết lẫn nhau như thế phải không?”, các Bí-sô đáp: “Thật vậy Thế tôn”, Phật bảo các Bí-sô: “Việc mà các thầy làm không phải là pháp sa môn, không phải hạnh tùy thuận, là không thanh tịnh, không phải là việc nên làm của người xuất gia”, Phật đủ lời quở trách rồi bảo các Bí-sô: “Nay ta chế học xứ này cho hai bộ đệ tử Thanh văn như sau: Nếu lại có Bí-sô ni cố tự tay đoạn mạng sống của người hay thai người, hoặc cầm dao trao cho người, hoặc tự cầm dao, hoặc nhờ người cầm dao, hoặc khuyên chết, khen ngợi cái chết, nói rằng: Đây cô, cô đã làm tội lụy bất tịnh này sống làm chi nữa, thà chết đi còn hơn. Tùy theo tâm niệm của mình dùng lời nói khác để khen ngợi cái chết, khuyên chết, nếu người kia nhân đây mà chết thì Bí-sô ni này phạm Ba-la-đề-hi-ca không được cùng ở chung.”

Người là chỉ cho thai trong bụng mẹ đã đủ sáu căn: Nhãn nhĩ tỉ thiệt thân và ý. Nói Thai người là lúc mới nhập thai chỉ Có ba căn: Thân mạng và ý. Nói Cố ý là cố tâm không phải nhầm lẫn. Nói Tự tay là tự

tay giết. Nói Đoạn mạng là giết chết, mạng căn không còn tiếp nối. Nói Cầm dao đưa cho người là biết người kia muốn chết, cầu chết nên cầm dao đưa cho hoặc để ở chỗ kia ngồi nằm muốn họ tự hại, tự sát. Nói Tìm người cầm dao là tìm nam, nữ, bán trạch ca nhờ họ giết. Nói Khuyên chết là khuyên ba hạng người chết, đó là người phá giới, người trì giới và người bệnh.

Sao gọi là khuyên người phá giới chết? Nếu Bí-sô ni đối với Bí-sô ni phá giới có mong cầu điều gì như y bát... hoặc nơi mạng sống của sa môn duyên tới các tư cụ, nghĩ rằng: “Nếu Bí-sô ni phá giới kia còn sống thì y bát... các tư cụ của vị ấy không lý do gì ta có thể có được. Ta nên đến khuyên khiến kia cầu chết”. Nghĩ rồi liền đến chỗ Bí-sô ni phá giới kia nói rằng: “Cụ thọ biết chăng, cụ thọ phá giới làm các tội nghiệp, thân ngữ ý thường tạo các ác. Cụ thọ kéo dài sự sống thì nghiệp ác kia càng tăng, do nghiệp ác càng tăng cụ thọ sẽ chịu khổ lâu dài trong địa ngục”. Vị phá giới kia nghe rồi liền hỏi: “Nếu vậy tôi phải làm sao?”, đáp: “Cụ thọ nên xả thân, tự đoạn mạng mình”. Nếu vị phá giới kia xả thân bằng cách tự sát thì Bí-sô ni này phạm Ba-la-thị-ca; nếu vị phá giới kia không nghe theo lời khuyên thì Bí-sô ni này phạm Tốt-thổ-la-để . Nếu Bí-sô ni sau khi khuyên vị kia chết rồi sanh lòng hối hận trở lại nói rằng: “Cụ thọ biết chăng, lời khuyên trước đây của tôi cũng như lời của kẻ ngu si, không phân biệt kỹ, không suy xét kỹ nên nói năng bừa bãi. Cụ thọ nên gần gũi thiện tri thức Để-sám trừ tội thì ba Nghiệp bất thiện đã làm trước kia nhờ lực sám hối sẽ trở lại thanh tịnh. Do thanh tịnh nên xả thân này rồi sẽ được sanh lên cõi trời”. Vị phá giới kia nếu hỏi: “Như vậy tôi phải làm sao?”, đáp: “Cụ thọ chớ xả thân, chớ tự sát”. Nếu vị phá giới kia không tự sát thì Bí-sô ni này phạm Tốt-thổ-la-để, nếu vị phá giới kia tuy nghe lời khuyên trước kia mà vẫn không tự sát thì Bí-sô ni này cũng phạm Tốt-thổ-la-để .

Sao gọi là khuyên người trì giới chết? Như có Bí-sô ni đối với Bí-sô ni trì giới có mong cầu gì như y bát các tư cụ... liền đến chỗ vị kia khuyên rằng: “Cụ thọ biết chăng, cụ thọ đã trì giới tu các pháp thiện, lại hay thường hằng thí, ái lạc thí, quảng đại thí, phân bố thí... cụ thọ có phước bố thí như thế chắc chắn sẽ sanh thiên”. Vị trì giới kia nghe rồi liền hỏi: “Như vậy tôi phải làm sao?”, đáp: “Cụ thọ nên xả thân, nên tự sát”. Nếu vị trì giới kia nghe lời khuyên bèn tự sát thì Bí-sô ni này phạm Ba-la-thị-ca; nếu không nghe theo lời khuyên thì Bí-sô ni này phạm Tốt-thổ-la-để . Nếu sau khi khuyên rồi hối hận trở lại chỗ vị trì giới kia nói rằng: “Cụ thọ biết chăng, lời khuyên trước đây của tôi cũng

như lời của kẻ ngu không phân biệt kỹ, không suy xét kỹ nên nói năng bừa bãi. Cự thọ đã trì giới tu các pháp thiện... chắc chắn sanh cõi trời”. Vị trì giới kia nếu hỏi: “Như vậy tôi phải làm sao?”, đáp: “Cự thọ đừng xả thân, đừng tự sát”. Nếu vị trì giới kia không tự sát thì Bí-sô ni này phạm Tốt-thổ-la-để, nếu vị trì giới kia tuy nghe lời khuyên trước đây mà vẫn không tự sát thì Bí-sô ni này cũng phạm Tốt-thổ-la-để.

Sao gọi là khuyên người bệnh chết? như có Bí-sô đối với Bí-sô ni bệnh có mong cầu gì như y bát, các tư cụ... nghĩ rằng: “Nếu người bệnh nặng này còn sống thì y bát... của vị này không có lý do gì ta có thể được, ta nên đến khuyên khiến cho chết”, nghĩ rồi liền đến chỗ người bệnh nói rằng: “Cự thọ biết chăng, cô bệnh nặng đã lâu, chịu đã nhiều đau khổ, nếu kéo dài sự sống thì bệnh khổ càng tăng thường chịu đau đớn”. Người bệnh nghe rồi liền hỏi: “Như vậy tôi phải làm sao?”, đáp: “Cự thọ nên xả thân, nên tự sát”. Nếu người bệnh nghe theo lời khuyên liền tự sát thì Bí-sô ni này phạm Ba-la-thị-ca, nếu không nghe theo lời khuyên thì Bí-sô ni này phạm Tốt-thổ-la-để. Nếu sau khi khuyên rồi hối hận liền trở lại chỗ người bệnh nói rằng: “Cự thọ biết chăng, lời khuyên trước đây của tôi cũng như lời của kẻ ngu, không phân biệt kỹ, không suy xét kỹ nên nói năng bừa bãi. Cự thọ nên gần gũi thiện tri thức có thể tìm thuốc đúng bệnh và thức ăn không kiêng, như pháp nuôi bệnh thì không bao lâu sau cự thọ sẽ lành bệnh, tùy ý du hành”. Người bệnh nghe rồi nếu hỏi: “Như vậy tôi phải làm sao?”, đáp: “Cự thọ đừng xả thân, đừng tự sát”. Nếu người bệnh nghe lời không tự sát thì Bí-sô ni này phạm Tốt-thổ-la-để, nếu người bệnh tuy nghe lời khuyên trước kia mà vẫn không tự sát thì Bí-sô ni này cũng phạm Tốt-thổ-la-để.

Nói khen chết là Bí-sô ni đối trước người muốn chết khen ngợi chết. Nói này cô là lời kêu gọi. Nói mang cái thân tội lụy này làm chi nữa, thà chết còn hơn sống là nói lời khinh chê. Nói tùy theo tâm niệm của mình là tâm mình sanh niệm khác. Nói dùng những lời lẽ khác là dùng nhiều phương tiện khuyên khiến chết. Nói khen khiến cho chết là ở trước người bệnh khéo léo khen ngợi cái chết khiến cho họ muốn chết. Nếu người đó do phương tiện này mà chết tức là do nghe theo lời khuyên, khen mà cầu chết, không phải vì việc gì khác. Nói Bí-sô ni là chỉ cho người có tánh Bí-sô, tánh Bí-sô là đã thọ viên cụ. Nghĩa của Ba-la-thị-ca như giới trên.

Trong học xứ này tướng phạm như thế nào?

*Nhiếp Tụng:*

*Có lúc dùng nội thân*

*Hoặc dùng vật bên ngoài  
Hoặc cả hai trong ngoài  
Đây gọi là tương sát.*

Sao gọi là dùng nội thân giết? Nếu Bí-sô ni có tâm sát, dùng tay đánh đập nam, nữ, bán trạch ca... do đây liền mạng chung thì Bí-sô ni này phạm Ba-la-thị-ca. Nếu lúc đó không chết nhưng do duyên này sau lại chết thì Bí-sô ni này cũng phạm Ba-la-thị-ca. Nếu lúc đó không chết sau cũng không chết thì Bí-sô ni này phạm Tốt-thổ-la-đề. Tay đã như thế cho đến các thân phần khác như đầu, vai, chân... đánh đá muốn khiến kia phải chết; nếu chết thì Bí-sô ni này phạm Ba-la-thị-ca, nếu lúc đó không chết nhưng do duyên này sau lại chết thì Bí-sô ni này cũng phạm Ba-la-thị-ca; nếu trước sau đều không chết thì phạm Tốt-thổ-la-đề.

Sao gọi là dùng vật bên ngoài giết? Nếu Bí-sô ni có tâm sát dùng tên bằng tre hay bằng sắt... bắn chết nam, nữ, bán trạch ca... do đây mà chết thì Bí-sô ni này phạm Ba-la-thị-ca; nếu lúc đó không chết nhưng do duyên này sau lại chết thì cũng phạm Ba-la-thị-ca; nếu trước sau đều không chết thì phạm Tốt-thổ-la-đề. Cho đến dùng các loại binh khí như mâu giáo... hoặc gạch đá... từ xa phóng ném tới với tâm sát hại muốn cho chết, do đây mà chết thì Bí-sô ni này phạm Ba-la-thị-ca, nếu không chết liền sau mới chết cũng phạm Ba-la-thị-ca, nếu trước sau đều không chết thì phạm Tốt-thổ-la-đề.

Sao gọi là dùng cả hai trong ngoài để giết? Nếu Bí-sô ni với tâm sát cầm dao giết nam, nữ, bán trạch ca, do phương tiện này mà mạng chung thì Bí-sô ni này phạm Ba-la-thị-ca. Nếu lúc đó không chết sau mới chết cũng phạm Ba-la-thị-ca; nếu lúc đó không chết sau cũng không chết thì phạm Tốt-thổ-la-đề. Cho đến các loại binh khí khác như kiếm, giáo mác... cây đá... đánh đâm hay đập người kia với tâm sát hại cho chết, do phương tiện này mà mạng chung thì phạm Ba-la-thị-ca, hoặc phạm Tốt-thổ-la-đề giống như trên.

*Nhiếp Tụng:*

*Dùng thuốc độc, bột độc  
Và ở hai chỗ nương  
Hoặc cho uống rượu say  
Đặt bẫy rập hại người.*

Sao gọi là dùng thuốc độc giết? Nếu Bí-sô ni với tâm sát hại dùng thuốc độc hòa vào trong thức ăn để giết nam, nữ bán trạch ca..., do phương tiện này mà người kia mạng chung thì phạm Ba-la-thị-ca hoặc

phạm Tốt-thổ-la-để giống như trên.

Sao gọi là dùng bột độc giết? Nếu Bí-sô ni với tâm sát hại dùng bột độc thoa vào người hoặc hòa vào trong nước tắm, hoặc hòa vào trong hương thoa để giết nam, nữ, bán trạch ca..., do phương tiện này mà người kia mạng chung thì phạm Ba-la-thị-ca hoặc phạm Tốt-thổ-la-để giống như trên.

Sao gọi là ở hai chỗ nương giết? Tức là ở hai chỗ nơi đất và nơi cây. Nơi đất là Bí-sô ni với tâm sát hại đào hầm hố rồi đặt bẫy dưới đó, khi nam, nữ, bán trạch ca... đi qua bị mắc phải mà chết; hoặc thả sư tử, hổ lang đến ăn thịt họ; hoặc để cho gió thổi nắng nung nóng đến chết khô, hoặc chết vì đói khát, do những phương tiện này mà mạng chung thì phạm Ba-la-thị-ca, nếu không chết thì phạm Tốt-thổ-la-để. Cho đến đầu gối, bắp chân, eo lưng, ngực, cổ... bị mắc dính đến chết... cho đến chết vì đói khát đều phạm Ba-la-thị-ca hoặc phạm Tốt-thổ-la-để giống như trên. Nơi cây là nếu Bí-sô ni cố tâm muốn giết nam, nữ, bán trạch ca... ở nơi cây lớn hay cột trụ, cây cọc... dùng dây cột họ vào đó... cho đến chết vì đói khát đều phạm Ba-la-thị-ca hoặc phạm Tốt-thổ-la-để giống như trên.

Sao gọi là cho uống rượu say giết? Nếu Bí-sô ni cố tâm muốn giết nam, nữ, bán trạch ca cho uống rượu say, nhưn đây mà chết cho đến chết vì đói khát, đều do rượu mà phải mạng chung thì phạm Ba-la-thị-ca hoặc phạm Tốt-thổ-la-để giống như trên. Rượu nếp đã như thế cho đến các loại rượu cất bằng rế, hoa quả... hoặc niệm chú vào trong rượu, hoặc pha thuốc vào trong rượu, uống vào tâm sanh cuồng loạn, ngu si không biết phải trái, do phương tiện này dẫn đến mạng chung. Hoặc cho uống rượu say cố tâm muốn cho vua quan, giặc hay oan gia giết họ thấy đều phạm Ba-la-thị-ca hoặc phạm Tốt-thổ-la-để giống như trên.

Sao gọi là đặt máy cung, bẫy rập giết? Nếu Bí-sô ni cố tâm muốn giết nam, nữ, bán trạch ca... bèn đặt máy cung để bắn tên sắt hoặc đặt bẫy rập có gươm dao bên đường, khi họ đi ngang qua sẽ bị bắn trúng hay bị chặt đứt chân tay hay thân phần khác, do phương tiện này mà mạng chung thì Bí-sô này phạm Ba-la-thị-ca hoặc phạm Tốt-thổ-la-để giống như trên. Cho đến các máy móc bẫy rập khác làm chết người, định tội giống như trên.

*Nhiếp Tụng:*

*Chú nguyện thân chết dậ*

*Đọa thai và bùa chú*

*Xô đẩy và nước lửa*

*Sai khiến và lạnh, nóng.*

Sao gọi là chú nguyện thầy chết đứng dậy giết? Nếu Bí-sô ni cố tâm muốn giết nam, nữ, bán trạch ca... vào ngày thứ mười bốn không trăng đến chỗ bỏ thầy chết, tìm thầy nào mới chết chưa có tổn hoại, lấy đất màu vàng lau chùi rồi dùng nước thơm rửa thầy chết đó, lấy một cặp bạch điệp mới phủ lên, dùng tô thoa chân rồi chú nguyện. Khi thấy thầy chết muốn đứng dậy thì đặt thầy trên xe hai bánh, lấy hai cái linh bằng đồng cột vào cổ, đặt hai cây dao nhọn vào tay. Lúc đó thầy chết đứng dậy hỏi: “Cô muốn tôi giết ai?”, Bí-sô ni nói: “Người có biết nam (nữ, bán trạch ca...) tên là \_hay không?”, đáp biết, Bí-sô ni nói: “Người có thể đến giết người đó hay không?”. Nếu người đó bị giết thì Bí-sô ni phạm Ba-la-thị-ca; nếu ở nhà đó có kết các loại dược thảo thành tua cột ngang trên cửa và đặt trong bình nước, hoặc nơi cửa cột con trâu cái với con trâu nghé cùng màu, hoặc cột con dê cái với con dê con cùng màu, hoặc nhà có Ma-dược-thạch, Thạch-trục, hoặc ở cửa có cọc Nhơn-đà-la hay có lửa thường cháy, hoặc nhà có đặt hình tượng Phật, hoặc Chuyển luân vương, hoặc mẹ của Chuyển luân vương mang thai Chuyển luân vương, hoặc có hình tượng bồ tát, hoặc mẹ của Bồ tát mang thai Bồ tát, hoặc sắp tụng giới, hoặc đang tụng giới; hoặc sắp tụng kinh hay đang tụng kinh như kinh Tiểu không, kinh Đại không... khi có những loại như vậy thủ hộ thì thầy chết đứng dậy đó không thể vào nhà giết chết người được, lúc đó Bí-sô ni phạm Tốt-thổ-la-để. Nếu Bí-sô ni không thành thạo làm pháp khiến cho thầy chết đứng dậy thì thầy chết này sẽ đi thụt lùi đến giết Bí-sô ni, nếu Bí-sô ni chú nguyện để giết thầy chết này thì phạm Tốt-thổ-la-để. Trên đây là nguyên thầy chết đứng dậy, nếu là nửa thầy chết đứng dậy thì sự việc cũng giống như trên, chỉ khác là xe một bánh, cột một cái linh vào cổ và đặt một con dao vào tay, định tội cũng giống như trên.

Sao gọi là đọa thai giết? Nếu Bí-sô ni muốn giết người mẹ mang thai chứ không muốn giết cái thai, lấy chân đạp hay đá vào bụng, nếu chỉ có người mẹ chết thì Bí-sô ni phạm Ba-la-thị-ca; nếu cái thai chết, bà mẹ không chết thì phạm Tốt-thổ-la-để; nếu cả hai đều chết thì đối với bà mẹ phạm Ba-la-thị-ca; nếu cả hai không chết thì phạm Tốt-thổ-la-để. Nếu Bí-sô ni muốn giết cái thai chứ không muốn giết bà mẹ, dùng chân đạp hay đá vào bụng, nếu chỉ có cái thai chết thì Bí-sô ni phạm Ba-la-thị-ca; nếu bà mẹ chết, cái thai không chết thì phạm Tốt-thổ-la-để; nếu cả hai đều chết thì phạm Ba-la-thị-ca, nếu cả hai đều không chết thì phạm Tốt-thổ-la-để.

Sao gọi là dùng bùa chú giết? Nếu Bí-sô ni cố tâm muốn giết nam, nữ, bán trạch ca... nên thiết lập Mạn đồ la, đặt một lò lửa, đốt lửa lên, khi đốt cây củi vào lò, miệng tụng cấm chú nghĩ rằng: “Khi nào cây củi cháy hết thì người kia liền chết”. Nếu cây củi mới cháy được phân nửa thì người chết, Bí-sô ni này phạm Tốt-thổ-la-để; nếu cây củi cháy hết người kia mới chết thì Bí-sô ni phạm Ba-la-thị-ca. Nếu Bí-sô ni cố tâm muốn giết nam, nữ, bán trạch ca... lấy hạt vừng, hạt cải mỗi thứ một thăng rồi cho vào cối giã, miệng tụng cấm chú nghĩ rằng: “Khi nào những hạt này giã thành bột thì người kia chết”. Nếu giã chưa thành bột mà người kia chết thì Bí-sô ni phạm Tốt-thổ-la-để; nếu đã thành bột mới chết thì Bí-sô ni phạm Ba-la-thị-ca.

Nếu Bí-sô ni với tâm sát hại khởi phương tiện dùng một thăng sữa bò đựng trong một cái tô, dùng ngón tay quậy sữa, miệng tụng cấm chú nghĩ rằng: “Khi sữa đựng trong tô biến thành máu thì người kia chết”. Nếu sữa trong tô chưa thành máu người kia liền chết thì Bí-sô ni này phạm Tốt-thổ-la-để; nếu sữa trong tô đều biến thành máu người kia mới chết thì phạm Ba-la-thị-ca.

Nếu Bí-sô ni cố tâm muốn giết người, khởi phương tiện dùng chỉ năm sắc may Tăng-già-chi, miệng tụng cấm chú nghĩ rằng: “Nếu may y này xong thì người kia chết”. Nếu may y chưa xong, người kia liền chết thì Bí-sô ni này phạm Tốt-thổ-la-để; nếu may y xong mới chết thì phạm Ba-la-thị-ca.

Nếu Bí-sô ni cố tâm muốn giết người, khởi phương tiện dùng ngón tay vẽ trên mặt đất, miệng tụng cấm chú nghĩ rằng: “Vẽ đủ bảy số thì người kia chết”. Nếu vẽ chưa đủ bảy số người đó liền chết thì Bí-sô ni này phạm Tốt-thổ-la-để; nếu vẽ xong bảy số mới chết thì phạm Ba-la-thị-ca.

Sao gọi là xô xuống giết? Nếu Bí-sô ni muốn giết người tìm cách xô người từ vách núi, sườn núi... các chỗ cao nguy hiểm xô xuống cho chết, nếu do đây mà chết thì Bí-sô ni này phạm Ba-la-thị-ca. Nếu lúc đó không chết sau mới chết cũng phạm Ba-la-thị-ca; nếu trước sau đều không chết thì phạm Tốt-thổ-la-để. Cho đến xô từ trên tường, trên cây, trên lưng voi, lưng ngựa... từ những chỗ cao xô xuống; hoặc dùng đầu, vai, đầu gối chân... các thân phần khác để xô xuống cho chết, nếu do đây mà chết thì phạm Ba-la-thị-ca. Lúc đó nếu không chết sau mới chết cũng phạm Ba-la-thị-ca; nếu trước sau đều không chết thì phạm Tốt-thổ-la-để.

Sao gọi là giết trong nước? Nếu Bí-sô ni muốn giết người xô người

xuống nước, do đây mà chết thì phạm Ba-la-thị-ca hoặc phạm Tốt-thổ-la-để giống như trên. Nước là chỉ chung sông, biển, ao, hồ, giếng... cho đến đổ nước vào miệng khiến cho chết, định tội như trên.

Sao gọi là giết trong lửa? Nếu Bí-sô ni muốn giết người xô vào trong lửa, do đây mà chết thì phạm Ba-la-thị-ca, hay phạm Tốt-thổ-la-để, giống như trên. Lửa chỉ chung cho hỏa hoạn thiêu đốt nhà cửa, thôn xóm, thành ấp, rừng cây... cho đến dùng tro than bỏ vào miệng khiến cho chết, định tội như trên.

Sao gọi là sai khiến giết? Nếu Bí-sô ni muốn giết người bèn sai người đó đến chỗ nguy hiểm khiến cho chết, do đây mà chết thì phạm Ba-la-thị-ca hay phạm Tốt-thổ-la-để giống như trên. Chỗ nguy hiểm là chỉ chung những nơi có giặc cướp, oan gia, thú dữ... đến đó nhất định phải chết.

Sao gọi là lạnh rét giết? Nếu Bí-sô ni muốn giết người, lúc trời lạnh rét ban ngày cho người đó ở trong nhà, nhưng ban đêm lại cho ở ngoài trời trên chỗ ẩm ướt, do duyên này mà chết thì Bí-sô ni này phạm Ba-la-thị-ca hay phạm Tốt-thổ-la-để, định tội giống như trên.

Sao gọi là nóng bức giết? Nếu Bí-sô ni muốn giết người, lúc trời nóng bức ban ngày cho người đó ở ngoài trời, ban đêm cho ở trong nhà kín lại thêm dùng khói lửa xông vào... do duyên này mà chết thì Bí-sô ni này phạm Ba-la-thị-ca hay phạm Tốt-thổ-la-để, định tội như trên.

#### *Học Xứ Thứ Tư: ĐỐI NÓI MÌNH ĐƯỢC PHÁP THƯỢNG NHƠN*

Lúc đó Thế tôn du hành trong nhân gian đến ở trong rừng Thăng nhiếp ba thuộc thôn phía Bắc Trúc-lâm, lúc này ở thế gian bị mất mùa đói kém nên khát thực khó được, cha mẹ đối với con cái còn không thể giúp nhau huống chi là người khác đến xin, cho nên Thế Tôn bảo các Bí-sô: “Hiện nay gặp lúc mất mùa đói kém, khát thực khó được; cha mẹ đối với con cái còn không thể giúp nhau cho nên các thầy mỗi người nên tìm đến chỗ thân hữu ở các tụ lạc gần Bệ-xá Ly để an cư, Như Lai và A Nan an cư trong rừng này”. Các Bí-sô nghe rồi vâng theo lời Phật dạy, mỗi người tìm đến chỗ thân hữu của mình ở các tụ lạc gần Bệ-xá Ly để an cư. Lúc đó năm trăm Bí-sô thiện lai nói với nhau: “Như Thế Tôn dạy hiện nay gặp lúc mất mùa đói kém khát thực khó được, cha mẹ đối với con cái còn không thể giúp nhau huống chi là người khác đến xin. Các Bí-sô mỗi người đều tìm đến chỗ thân hữu ở tụ lạc gần Bệ-xá Ly để an cư, Phật và A Nan an cư trong khu rừng đó. Ở đây chúng ta không có ai quen thuộc để tìm đến an cư, nhưng ở thôn ngư



phủ thì chúng ta có quyền thuộc, chúng ta nên đến đó thăm hỏi rồi ở ngoài thôn tạm cất thảo am để an cư”. Bàn xong năm trăm Bí-sô này liền đến thôn ngư phủ hỏi ý kiến các quyền thuộc rồi cất tạm thảo am ở ngoài thôn để an cư. Lúc đó năm trăm Bí-sô này nói với nhau: “Chúng ta chưa học hiểu nhiều giáo lý, nếu các quyền thuộc đến thỉnh hỏi làm sao chúng ta thuyết pháp cho họ nghe. Nếu khi họ đến chúng ta phải khen ngợi lẫn nhau như vậy: Bà con được thiện lợi lớn, vì trong tụ lạc này có số tăng chúng thắng diệu đến an cư. Các Bí-sô này đã chứng tướng vô thường, tướng khổ vô thường, tướng khổ không, tướng không vô ngã, tướng nhàm lìa ẩm thực, tướng không ưa thích tất cả thế gian, tướng hoạn nạn, tướng đoạn trừ, tướng lìa dục, tướng chấm dứt, tướng chết chóc, tướng bất tịnh, tướng bầm xanh, tướng phình trướng, tướng máu mủ chảy ra, tướng trùng vòi ăn, tướng máu huyết đầy khắp, tướng tan rã, tướng xương trắng, tướng quán không. Các Bí-sô này đắc tĩnh lực thứ nhất, tĩnh lực thứ hai, tĩnh lực thứ ba, tĩnh lực thứ bốn; đắc bốn tâm từ bi hỉ xả, đắc Không vô biên xứ, Thức vô biên xứ, Vô sở hữu xứ, Phi tướng phi phi tướng xứ. Các Bí-sô này chứng bốn quả, được sáu thần thông, tám Giải thoát...”. Thời gian sau, các thân quyền đến thăm hỏi, các Bí-sô này liền khen ngợi lẫn nhau như đã cùng bàn tính trước cho đến câu “Các Bí-sô này chứng bốn quả, được sáu thần thông, tám Giải thoát”. Các quyền thuộc nghe rồi hỏi rằng: “Các Thánh giả thật sự chứng được thắng quả như vậy chăng?”, các Bí-sô này đáp: “Thật như vậy”. Những người thế tục trong thôn ngư phủ nghe các Bí-sô này chứng được Thắng quả như thế đều sanh lòng kính mến; đối với cha mẹ, vợ con quyền thuộc của họ còn không thể giúp nhau nhưng đối với các Bí-sô này họ cung phụng thức ăn thức uống đầy đủ.

Pháp thường của chư Phật khi chưa vào Niết-bàn còn an trụ ở thế gian, đối với đệ tử hằng năm có hai lần nhóm họp, một là vào ngày mười lăm tháng bốn làm lễ an cư, hai là ngày mười lăm tháng bảy làm lễ tùy ý. Nếu người Tiên an cư thì sau khi thọ giáo hóa rồi liền đi đến thành ấp thôn xóm nào đó để an cư; sau khi làm lễ tùy ý rồi liền trở về tụ hội chỗ Phật để trình bày sự chứng đắc của mình cho tất cả đều biết, nếu Bí-sô nào chưa chứng đắc thì cầu thỉnh phương pháp để tu chứng. Lúc đó các Bí-sô an cư gần Bê-xá Ly sau ba tháng an cư, may y xong với nhan sắc tiêu tụy, hình dung gầy yếu chấp trì y bát đi đến Trúc-lâm. Vừa đến nơi cụ thọ A Nan-đà từ xa đã trông thấy, đối với các Đồng phạm hạnh cụ thọ khởi tâm thân ái vui mừng gọi Thiện lai, rồi tới trước đón tiếp cầm lấy y bát... và thăm hỏi: “Các cụ thọ an cư ở nơi nào đến?”,

các Bí-sô đáp: “Chúng tôi an cư ba tháng ở tụ lạc Phật Lộ Thị, nay đến yết kiến Thế Tôn”, A Nan-đà hỏi: “Các cụ thọ an cư ba tháng cầu ẩm thực có vất vả không?”, các Bí-sô đáp: “Ba tháng an cư tuy an lạc nhưng khát thực rất khó khăn vất vả”, A Nan-đà nói: “Các cụ thọ hình dung gây yếu đủ biết cầu ẩm thực rất khó khăn”.

Lúc đó năm trăm Bí-sô ở thôn ngư phủ an cư xong cũng chấp trì y bát đến Trúc-lâm yết kiến Thế Tôn, cụ thọ A Nan-đà cũng đón tiếp thăm hỏi như đối với các Bí-sô trên, năm trăm Bí-sô này đáp: “Chúng tôi an cư nơi đó được an lạc, việc ẩm thực dễ cầu”, A Nan-đà nói: “Các cụ thọ nhan sắc hồng hào, hình dung mập béo đủ biết ẩm thực dễ cầu; nhưng hiện nay gặp lúc mất mùa đói kém, cha mẹ đối với con cái còn không thể giúp nhau, tại sao các cụ thọ lại dễ được ẩm thực?”. Năm trăm Bí-sô này nói: “Chúng tôi đối trước các quyền thuộc tự khen ngợi lẫn nhau là Bí-sô này đặc tướng vô thường... (như trên) cho đến câu đặc tướng Giải thoát nên được các quyền thuộc cúng dường thức ăn thức uống đầy đủ”. A Nan-đà hỏi: “Những gì các cụ thọ tự khen ngợi lẫn nhau là thật hay hư?”, năm trăm Bí-sô đáp: “Là hư không phải thật”. A Nan-đà nói: “Các cụ thọ há vì chút ăn uống, tự thân không có pháp thượng hơn mà lại tự xưng là chứng được hay sao?”, năm trăm Bí-sô nói: “Dù hợp hay không thì chúng tôi cũng đã nói rồi”. Các Bí-sô thiếu dục nghe rồi liền quở trách năm trăm Bí-sô này: “Tại sao các người vì tham ăn uống, tự thân không có pháp Thượng nhân mà lại tự xưng là chứng được?”. các Bí-sô liền đem sự duyên này bạch Phật, Phật do duyên này nhóm họp các Bí-sô và hỏi năm trăm Bí-sô an cư ở thôn ngư phủ: “Các thầy thật không có pháp Thượng nhân mà tự xưng là chứng được phải không?”. Năm trăm Bí-sô này đáp: “Thật vậy thưa Thế Tôn”. Phật liền dùng đủ lời quở trách các Bí-sô này rằng: “Việc các thầy đã làm không phải của sa môn, không phải hạnh tùy thuận, là việc không nên làm, không phải oai nghi, là việc mà người xuất gia không nên làm. Các thầy nên biết trong thế gian Có ba loại Đại tặc: Một là loại đại tặc hoặc có trăm chúng, ngàn chúng, trăm ngàn chúng kéo đến thành ấp xóm làng đục tường, mở khóa lấy trộm tài vật của người; hoặc chặn đường giết người cướp của; hoặc phóng hỏa đốt xóm làng; hoặc cướp phá quốc khố. Hai là loại đại tặc không có trăm chúng, ngàn chúng, trăm ngàn chúng, không đến thành ấp đục tường mở khóa trộm lấy tài vật của người; cũng không chặn đường giết người cướp của... như trên; nhưng lại lấy vật của Tăng kỳ như củi, rau, hoa trái... đem bán để tự nuôi sống hay đem cho người khác. Ba là loại Đại tặc không có trăm chúng, ngàn chúng, trăm

ngàn chúng, không đến thành ấp đục tường mở khóa trộm lấy tài vật của người... như trên; cũng không lấy vật của Tăng kỳ... như trên; nhưng tự thân thật chưa chứng đắc pháp Thượng nhân mà lại vọng nói là đã chứng đắc. Nay các Bí-sô, đại tặc thứ nhất, đại tặc thứ hai không gọi là Đại tặc mà chỉ gọi là Tiểu tặc; còn các Bí-sô thật chưa chứng đắc pháp thượng nhân mà tự xưng là đã chứng đắc, thì ở trong loài người, trời, ma phạm, sa môn, Bà-la-môn mới chính là Đại tặc”. Như Lai liền nói kệ:

*“Thật không phải La Hán,  
Tự nói là La Hán,  
Ở trong loài người, trời,  
Mới chính là Đại tặc”.*

Thế Tôn đủ lời quở trách rồi liền bảo các Bí-sô: “Ta quán thấy mười điều lợi nên ở nơi Tỳ-nại-da chế học xứ này cho các hai bộ đệ tử Thanh văn như sau: Nếu lại có Bí-sô, Bí-sô ni thật sự không biết, không biết gì hết, tự biết mình không chứng đắc pháp Thượng nhân, là pháp mà bậc Thánh giả tịch tịnh chứng ngộ thù thắng, trụ trong Trí kiến an lạc mà nói là tôi biết tôi thấy. Vị này vào thời gian khác hoặc có người hỏi hay không có người hỏi, vì muốn được thanh tịnh nên nói rằng: Nay các cụ thọ, thật sự tôi không biết, không thấy mà vọng nói là có biết có thấy, đó là lời nói hư dối. Bí-sô, Bí-sô ni này phạm Ba-la-thị-ca không nên cùng ở chung.”

Sau khi Thế Tôn chế học xứ này cho các Bí-sô rồi, lúc đó có một số đông Bí-sô trụ ở A-lan-nhã thọ ngộ cụ thô xấu, do sách tấn chuyên tu tương ưng nên được chút ít tự tướng, tịch chỉ phương tiện thế gian, liền nghĩ là đã chiết phục được phiền não và dục nhiễm sân hận không còn hiện hành nên nói với nhau: “Các cụ thọ biết chăng, ở trong A-lan-nhã những gì nên chứng đắc tôi đều đã chứng được, đời này sanh đã tận, phạm hạnh đã lập, việc nên làm đã làm xong, không còn thọ thân sau. Nay tôi có thể rời khỏi A-lan-nhã đến ở nơi tụ lạc”. Nói xong họ liền cùng nhau rời khỏi A-lan-nhã đến ở nơi tụ lạc, nhưng khi ở đây họ thường gặp nữ nhơn, hoặc cầu tịch, tịnh nhơn; do cùng ở chung xen tạp nên phiền não sanh khởi trở lại, dục nhiễm và sân hận lại hiện hành, các Bí-sô này nói với nhau: “Thế Tôn đã ở nơi Tỳ-nại-da chế học xứ cho các đệ tử: Nếu lại có Bí-sô thật sự không biết... như trên cho đến câu không nên cùng ở chung. Chúng ta sống ở A-lan-nhã thọ ngộ cụ thô xấu, do sách tấn chuyên tu tương ưng... như trên cho đến câu dục nhiễm và sân hận lại hiện hành. Như vậy há chẳng phải chúng ta đã phạm tội Tha-thắng rồi hay sao. Chúng ta nên đến chỗ cụ thọ A Nan-đà nói rõ

sự việc, cụ thọ nói thế nào thì chúng ta sẽ làm theo như thế ấy”. Nói rồi họ liền cùng nhau đi đến chỗ cụ thọ A Nan-đà nói rõ sự việc như trên và hỏi: “Không biết chúng tôi có phạm tội Tha-thắng không?”. Cụ thọ A Nan-đà nghe rồi liền dẫn các Bí-sô này đến chỗ Phật, đánh lễ Phật rồi đem sự việc kể trên bạch Phật và hỏi: “Thế Tôn, các Bí-sô này có phạm tội cực trọng hay không?”. Thế Tôn nói: “Này A Nan-đà, trừ bậc tăng thượng mạn không phạm bốn tội”. Lúc đó Thế Tôn liền dùng đủ phương tiện vì người ưa thích trì giới, người tôn trọng giới tùy thuận khuyến dụ mà thuyết pháp rồi bảo các Bí-sô: “Này các Bí-sô, trước kia là sáng chế (chế lần đầu tiên) còn bây giờ là tùy khai. Nay ta vì các hai bộ đệ tử Thanh văn nói lại học xứ này như sau: Nếu lại có Bí-sô, Bí-sô ni thật không biết, không biết gì hết, tự biết mình không chứng đắc pháp Thượng nhân, là pháp mà bậc Thánh giả tịch tịnh chứng ngộ thù thắng, trụ trong Trí kiến an lạc mà nói là tôi biết tôi thấy. Vị này vào một thời gian khác có người hỏi hay không có người hỏi, vì muốn được thanh tịnh nên nói rằng: Các cụ thọ, tôi thật không biết không thấy mà vọng nói là có biết có thấy, đó là lời nói hư dối. Trừ bậc tăng thượng mạn, Bí-sô, Bí-sô ni này phạm Ba-la-thị-ca không nên cùng ở chung”.

- Nghĩa của Bí-sô ni như rong giới trên đã nói.

- Không biết là không biết sắc thọ tướng hành thức.

- Không biết gì hết là không biết gì về sắc thọ tướng hành thức .

- Pháp thượng nhân: Thượng là chỉ cho Sắc giới ở trên Dục giới và Vô sắc giới ở trên Sắc giới; Nhân là chỉ cho phàm nhân; pháp là chỉ cho Ngũ Cái, có thể trừ được Ngũ cái này thì gọi là Thượng.

- Tịch tĩnh là Niết-bàn; Thánh là chỉ cho Phật và Thanh văn; Chứng ngộ thù thắng là chỉ cho bốn quả sa môn tức là quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn và A-la-hán.

- Trí là bốn trí Khổ trí, Tập trí, Diệt trí, Đạo trí và các Trí khác; Thấy là thấy bốn Thánh đế; An lạc trụ là được bốn tĩnh lạc; Nói Tôi biết là biết pháp Tứ đế; Nói Tôi thấy là thấy Trời, rồng, dạ xoa, Yết-lan-đặc-ca lộ đồ, Kiền đạt bà, Khẩn na la, Cưu-bàn-trà, Yết-lan-đặc-ca tra bố đơn na, quỷ Tất xá già. Nói Tôi nghe là nghe tiếng Trời, rồng... tiếng quỷ Tất-xá-già; Tôi đến cõi trời... chỗ quỷ Tất xá già; Hoặc Trời, rồng... đến chỗ tôi; Tôi thân gần nói chuyện với Trời, rồng...; Trời, rồng... cũng thân gần nói chuyện với tôi.

- Thật chưa chứng mà vọng nói là đã chứng tức là nói đắc tướng Vô thường... đắc tám Giải thoát.

- Vị ấy vào thời gian khác là không phải lúc đang nói; Có người

hỏi là bị người khác hỏi; Không có người hỏi là do mình sanh tâm hối hận mà ưu sầu; Muốn mình được thanh tịnh là mong cầu khởi tội .

- Nói rằng: Cụ thọ, tôi thật không biết là thuộc về ý thức; Tôi thật không thấy là thuộc về nhãn thức.

- Hư dối vọng ngữ là nói khác với ý nghĩ; Trừ bậc Tăng thượng mạn là trừ người tăng thượng mạn, họ chưa thật chứng mà tưởng là đã thật chứng, do không có tâm hư vọng nên không phạm tội căn bản.

- Chữ “Thử” là chỉ cho người phạm; Bí-sô, Bí-sô ni là người có tánh Bí-sô (như đã giải ở trong các giới trên) cho đến câu không thuộc trong mười hai hạng người Tăng sai nên gọi là không cùng ở chung.

Trong học xứ này tương phạm như thế nào?

*Nhiếp Tụng:*

*Thấy tướng A-lan-nhã,  
Trong nhà thọ diệu tòa,  
Hay biết nơi tự tướng,  
Phương tiện hiển mình chứng.*

- Nếu Bí-sô ni ưa muốn như vậy, chấp nhận như vậy nói rằng: “Tôi thấy chư thiên cho đến thấy Yết-tra-bố-đơn-na” thì phạm Ba-la-thị-ca; nói thấy quỷ Phấn tảo thì phạm Tốt-thổ-la-để.

- Nếu Bí-sô ni ưa muốn như vậy, chấp nhận như vậy nói rằng: “Tôi nghe tiếng Trời... tiếng Yết-tra-bố-đơn-na” thì phạm Ba-la-thị-ca; nói nghe tiếng quỷ Phấn tảo thì phạm Tốt-thổ-la-để.

- Nếu Bí-sô ni tâm vọng nói rằng: “Tôi đến chỗ chư thiên cho đến chỗ Yết-tra-bố-đơn-na” thì phạm Ba-la-thị-ca; nói tôi đến chỗ quỷ Phấn tảo thì phạm Tốt-thổ-la-để.

- Nếu Bí-sô ni tâm vọng nói rằng: “Chư thiên đến chỗ tôi cho đến Yết-tra-bố-đơn-na đến chỗ tôi” thì phạm Ba-la-thị-ca; nói quỷ Phấn tảo đến chỗ tôi thì phạm Tốt-thổ-la-để.

- Nếu Bí-sô ni tâm vọng nói rằng: “Tôi thân gần nói chuyện với chư thiên cho đến Yết-tra-bố-đơn-na” thì phạm Ba-la-thị-ca; nói thân gần nói chuyện với quỷ Phấn tảo thì phạm Tốt-thổ-la-để.

- Nếu Bí-sô ni tâm vọng nói rằng: “Chư thiên thân gần nói chuyện với tôi cho đến Yết-tra-bố-đơn-na” thì phạm Ba-la-thị-ca; nói quỷ Phấn tảo thân gần nói chuyện với tôi thì phạm Tốt-thổ-la-để.

- Nếu Bí-sô ni tâm vọng nói rằng: “Tôi đắc tướng Vô thường” mà thật sự là không đắc thì phạm Ba-la-thị-ca, cho đến nói được Câu giải thoát đều phạm Ba-la-thị-ca.

- Nếu Bí-sô ni tâm vọng nói rằng: “Có nhiều Bí-sô ở thôn xóm

hoặc A-lan-nhã phần nhiều bị phi nhơn đến nhiều loạn. Trong số đó người nào đăc quả dự lưu hoặc Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thì không bị phi nhơn nhiều loạn; tôi ở nơi đó cũng không bị phi nhơn nhiều loạn” thì phạm Ba-la-thị-ca.

- Nếu Bí-sô ni tâm vọng nói rằng: “Ở trong nhà của \_, thọ thỉnh thực trên tòa ngồi trải bằng lụa tạp năm màu trắng diêu, nếu người nào đăc bốn quả mới được ngồi trên tòa đó thọ thực; tôi cũng được ngồi trên tòa trắng diêu đó thọ thực” thì phạm Ba-la-thị-ca.

- Nếu Bí-sô ni tâm vọng nói rằng: “Có nhiều chúng Bí-sô ở A-lan-nhã hoặc trong tụ lạc được chút ít định tự tướng, tâm được chánh định, điều phục được phiền não; dục tham, sân hận không hiện hành. Tôi cũng ở nơi A-lan-nhã đó được một ít tự tướng... sân hận không hiện hành” thì phạm Ba-la-thị-ca.

- Nếu Bí-sô ni tâm vọng nói rằng: “Có Bí-sô đích thân thấy chư thiên” mà không nói là tôi thấy thì phạm Tốt-thổ-la-để; cho đến thấy Yết-tra-bố-đơn-na mà không nói là tôi thấy cũng phạm Tốt-thổ-la-để; nói thấy quỷ Phấn tảo mà không nói là tôi thấy thì phạm Ác-tác.

- Nếu Bí-sô ni tâm vọng nói rằng: “Có Bí-sô nghe tiếng của chư thiên” mà không nói là tôi nghe thì phạm Tốt-thổ-la-để; cho đến nghe tiếng của Yết-tra-bố-đơn-na mà không nói là tôi nghe cũng phạm Tốt-thổ-la-để; nghe tiếng của quỷ Phấn tảo mà không nói là tôi nghe thì phạm Ác-tác.

- Nếu Bí-sô ni tâm vọng nói rằng: “Có Bí-sô đến chỗ của chư thiên” cho đến chỗ của Yết-tra-bố-đơn-na mà không nói là Tôi đến thì phạm Tốt-thổ-la-để; chỗ của quỷ Phấn tảo mà không nói là Tôi đến thì phạm Ác-tác.

- Nếu Bí-sô ni tâm vọng nói rằng: “Có chư thiên cho đến Yết-tra-bố-đơn-na đến chỗ của Bí-sô” mà không nói là đến chỗ Tôi thì phạm Tốt-thổ-la-để; nếu nói là quỷ Phấn tảo thì phạm Ác-tác.

- Nếu Bí-sô ni tâm vọng nói rằng: “Có Bí-sô thân gần nói chuyện với chư thiên cho đến Yết-tra-bố-đơn-na “Mà không nói là Tôi thì phạm Tốt-thổ-la-để; nếu nói là quỷ Phấn tảo thì phạm Ác-tác.

- Nếu Bí-sô ni tâm vọng nói rằng: “Có chư thiên cho đến Yết-tra-bố-đơn-na thân gần nói chuyện với Bí-sô” mà không nói là Tôi thì phạm Tốt-thổ-la-để; nếu nói có quỷ Phấn tảo thì phạm Ác-tác.

- Nếu Bí-sô ni tâm vọng nói rằng: “Có Bí-sô đăc tướng Vô thường cho đến tám Giải thoát” mà không nói là Tôi thì phạm Tốt-thổ-la-để.

- Nếu Bí-sô ni tâm vọng nói rằng: “Có nhiều Bí-sô ở A-lan-nhã

hoặc trong tụ lạc thường bị phi nhờn quấy nhiễu, trong đó Bí-sô nào đắc bốn quả thì không bị phi nhờn nhiễu loạn; có một Bí-sô ở trong tụ lạc đó cũng không bị phi nhờn nhiễu loạn” mà không nói là Tôi thì phạm Tốt-thổ-la-đề.

- Nếu Bí-sô ni tâm vọng nói rằng: “Có nhiều chúng Bí-sô ở trong nhà thế tục ngồi trên tòa thắng diệu thọ thực đều đã chứng bốn quả; có một Bí-sô cũng đã ở trong nhà đó ngồi trên tòa thắng diệu thọ thực” mà không nói rõ là Tôi thì phạm Tốt-thổ-la-đề.

- Nếu Bí-sô ni tâm vọng nói rằng: “Có nhiều Bí-sô ở A-lan-nhã hoặc ở tụ lạc được ít định tự tướng, điều phục được phiền não, tham dục sân hận không hiện hành; có một Bí-sô ở trong tụ lạc kia cũng được ít định tự tướng... sân hận không hiện hành” mà không nói rõ là Tôi thì phạm Tốt-thổ-la-đề.

